

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ
tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP
ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày
17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền
cấp quyền khai thác tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ về kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy
định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban
hành; thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên*

*nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ tài nguyên và Môi trường;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng. Cụ thể:

Phụ lục 1: Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi bổ sung lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng;

Phụ lục 2: Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng.

Các nội dung cơ bản của thủ tục hành chính không nêu trong Quyết định này được thực hiện theo Quyết định số 706/QĐ-BTNMT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Bưu điện tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC^(N).

CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số 884 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI ĐƯỢC BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	Hai mươi (20) ngày làm việc, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: không quá mười năm (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. <i>(Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện, đường Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).</i>	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Lấy từ nguồn thu phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác sử dụng tài nguyên nước.	- Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/7/2017 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/7/2017 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	- Tích hợp Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Thực hiện Tiếp nhận và Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	Bốn mươi lăm (45) ngày làm việc, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ, phê duyệt và trả kết quả: ba mươi năm (35) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định.	- Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/7/2017 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/7/2017 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	- Tích hợp Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Thực hiện Tiếp nhận và Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nội dung sửa đổi: + Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. + Thời gian hạn giải quyết; + Tên thủ tục hành chính.
2	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	Mười năm (15) ngày làm việc, cụ thể: - Thời hạn kiểm tra, thẩm định hồ sơ, phê duyệt và	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định.	- Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.	- Tích hợp Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		trả kết quả: không quá mười năm (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		tỉnh Cao Bằng. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/7/2017 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/7/2017 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Tiếp nhận và Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nội dung sửa đổi: <ul style="list-style-type: none"> + Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. + Thời gian hạn giải quyết.

Phụ lục 2**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CAO BẰNG***(Kèm theo Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)***Quy trình số: 01****Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: “Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành”**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước.	0,25 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước.	04 ngày
	Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra thực địa hoặc tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định (nếu cần).	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước	10 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước	01 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,25 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	03 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: “Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước.	0,5 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước.	04 ngày
	Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra thực địa hoặc tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định (nếu cần).	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước	25 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	01 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,5 ngày
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	07 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	duyet.		
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	- Dự thảo văn thông báo trả kết quả hồ sơ và hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ tiếp theo	Chuyên viên phòng Phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước	04 ngày
	- Lãnh đạo phòng duyệt, trình lãnh đạo sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước	0,5 ngày
	- Phê duyệt ban hành văn bản	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			45 ngày làm việc

Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: “Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước”

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	0,25 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng phân công chuyên viên thụ lý, giải quyết.	Lãnh đạo phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước.	0,25 ngày
	Chuyên viên thụ lý, kiểm tra các thành phần hồ sơ và sự phù hợp về giá trị pháp lý của các thành phần hồ sơ. Dự thảo văn bản tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung thành phần hồ sơ.	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước.	02 ngày
	Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra thực địa hoặc tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định, lấy ý kiến phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện (nếu cần); .	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước	08 ngày
	Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả thẩm định.	Lãnh đạo phòng Kế hoạch - Tài nguyên nước	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn thư	0,25 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	03 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi tổ chức, cá nhân đến nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc